TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HSST
Ngày 20 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Minh Ngà.

Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Thu Hà và ông Nguyễn Tiến Đức

- Thư ký phiên tòa: ông Hà Trung Nghĩa – Thư ký tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Viết Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 08 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Văn C**. Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 23 tháng 3 năm 1989 tại phường Y, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ A, khu H, phường Y, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 03/12. Con ông Vũ Văn L, con bà Lê Thị T. Vợ, con: không có.

- Tiền án: không có;

- Tiền sự: ngày 08/9/2021, bị Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng.

+ Ngày 27/12/2023 bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Quảng Ninh, ngày 27/12/2024 chấp hành xong quyết định.

- Nhân thân:

+ Ngày 16/3/2007, bị Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 năm tù, về tội "Cướp tài sản". Ngày 24/4/2007, bị Toà án nhân dân thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt 2 bản án là 11 năm tù giam; ngày 30/8/2010, C chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 18/3/2016, bị Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 26/11/2016, C chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 15/8/2023, bị Công an thành phố U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt về hành vi "Mua số lô, số đề".

+ Ngày 25/01/2024, bị Công an thành phố U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt về hành vi "Mang theo trong người vũ khí thô sơ có khả năng sát thương nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác";

- Bị cáo Vũ Văn C bị bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp; tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Xuân S.** Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 25 tháng 7 năm 1996 tại phường Y, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: tổ C, khu H, phường Y, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ở: tổ B, khu H, phường Y, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 06/12. Con ông Nguyễn Văn T1, con bà Đinh Thị V. Vợ, con: không có.

- Tiền án: ngày 29/5/2024, bị Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; ngày 28/01/2025 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: không có;

- Nhân thân:

+ Ngày 02/11/2021, bị Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 20/01/2022, chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 10/11/2012, bị Công an thành phố U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt cảnh cáo về hành vi "Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác";

- Bị cáo Nguyễn Xuân S bị bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp; tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lê Công D**. Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 11 tháng 3 năm 1968 tại phường Y, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ B, khu H, phường Y, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 06/10. Con ông Lê Công H, con bà Đoàn Thị M. Bị cáo có vợ là Ngô Thị N (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991;

- Tiền án, tiền sự: không có;

- Nhân thân: ngày 28/10/2005, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; ngày 29/11/2010, chấp hành xong hình phạt tù.

- Bị cáo Lê công D bị bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp; tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Lê Quốc K**. Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1985 tại phường Y, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ A, khu H, phường Y, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 09/12. Con ông Lê Văn H1, con bà Nguyễn Thị L1. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Huyền T2; có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019.

- Tiền án: không có.

- Tiền sự: ngày 04/3/2024, bị Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng, đến nay K vẫn chưa chấp hành quyết định;

- Nhân thân: ngày 06/7/2011, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Q; ngày 25/6/2016 hoàn thành chương trình cai nghiện;

- Bị cáo Lê Quốc K bị bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp; tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng*: anh Nguyễn Hùng C1 – sinh năm 1981; địa chỉ: tổ C, khu B, phường Y, tỉnh Quảng Ninh.Vắng mặt.

**Người chứng kiến:* anh Nguyễn Thanh B sinh năm 1982 và anh Nguyễn Thừa P –sinh năm 1977; địa chỉ : thôn A, xã B, thành phố T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mối quan hệ xã hội Nguyễn Xuân S biết Lê Quốc K có ma tuý Methamphetamine, thường gọi là ma tuý "đá" bán. Khoảng 19 giờ ngày 15/04/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy "đá" S gọi điện cho K qua ứng dụng Zalo hỏi mua 500.000 đồng, K đồng ý hẹn S đến gần nơi ở của K thuộc khu vực phường B, thành phố Hải Phòng để giao dịch. S đi đến điểm hẹn gặp và mua của K một túi ma tuý "đá" với giá 500.000 đồng. Sau đó S mang túi ma tuý về nhà lấy bộ dụng cụ sử dụng một ít, số ma tuý còn lại cùng dụng cụ sử dụng (gồm 01 nắp chai gắn ống hút bằng nhựa và "cóng" thủy tinh) S giấu trong cốp xe mô tô mục đích để sau sử dụng. Chiều ngày 16/04/2025, có Vũ Văn C, là bạn gọi rủ S đi uống bia ở khu vực chợ P1, (U) S đồng ý và hẹn sẽ đến muộn chút. C đến quán bia ngồi uống trước đợi S; được một lúc thì C gặp bạn Nguyễn Hùng C1 cũng đang uống bia tại quán. Sẵn có hơi "men" trong người C nảy sinh ý định sử dụng ma tuý, nên rủ C1 đi mua ma tuý sử dụng, C1 đồng ý. Khi C và C1 chuẩn bị rời quán thì đúng lúc S đến. C rủ luôn S đi sử dụng ma tuý "đá", S đồng ý và nói S có sẵn ma tuý "đá" mang theo rồi. Thấy vậy C rủ S, C1 đến nhà Lê Công D ở tổ B, khu H, phường Y, tỉnh Quảng Ninh để cả bọn chơi cho kín đáo. Khoảng 19 giờ cùng ngày cả bọn đến nhà D, C rủ D và đặt vấn đề sử dụng ma tuý tại nhà D; D đồng ý và dẫn cả bọn vào trong phòng ngủ của mình. S lấy túi ma tuý đá và chiếc nắp chai gắn ống hút nhựa và ống thuỷ tinh có bầu tròn

"cóng" chứa ma tuý đưa cho C, thấy còn thiếu bình hút nên D đi lấy 01 vỏ chai nhựa đưa cho C để Công vặn nắp vào chai, ráp thành 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý "đá" hoàn chỉnh. Lắp xong, C châm lửa vào "cóng" để C, S, D, C1 thay phiên nhau hút, mỗi người sử dụng được một đến hai lần thì hết số ma tuý trong "cóng". C tiếp tục đổ hết số ma túy "đá" của S vào trong bầu tròn "cóng" thủy tinh rồi tiếp tục châm lửa để cả bọn hút. Bốn người sử dụng đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì hết số ma tuý. Lúc này, C1 hỏi xin S ống thủy tinh có "cóng" cả bọn vừa dùng, S đồng ý và tháo ra đưa cho C1. Do chưa đủ liều "tức phê", C bảo S tìm hỏi mua thêm 500.000 đồng ma tuý "đá" nữa để mọi người chơi tiếp, S đồng ý. S lại gọi điện cho K qua ứng dụng Z hỏi mua 500.000 đồng ma tuý đá, K đồng ý bảo S đến điểm hẹn lần trước để mua bán. Sau đó C đi ra quán sửa chữa điện thoại của anh Bùi Thế H2 ở cạnh chợ P1 cầm cố chiếc điện thoại của mình được 3.000.000 đồng, rồi quay lại nhà D đưa cho S 500.000 đồng. S cầm tiền đi đến điểm hẹn mua của K một túi ma tuý đá với giá 500.000 đồng. S mang túi ma tuý về đưa cho C; do trước đó C1 đã xin chiếc "cóng" nên bộ dụng cụ thiếu, thấy vậy D đi lấy chiếc "cóng" của mình đưa cho C, để Công lắp vào bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. Lắp ráp xong, C đổ toàn bộ số ma tuý S vừa mua vào "cóng" rồi châm lửa để C, S, D, C1 thay phiên nhau sử dụng. Cả bọn hút đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì hết số ma túy trong "cóng", nên rủ nhau ra về.

Đến ngày 19/4/2025, Công an phường Y triệu tập các đối tượng trong diện quản lý sử dụng trái phép chất ma tuý, trong đó có: Vũ Văn C, Nguyễn Xuân S, Lê Công D và Nguyễn Hùng C1. Lấy mẫu nước tiểu xét nghiệm, kết quả trong mẫu nước tiểu thu của C, S, D và C1 đều dương tính với ma tuý. Quá trình điều tra D tự nguyện giao nộp: 01 ống thuỷ tinh dài 15cm, một đầu thẳng, một đầu được uốn cong có bầu tròn, bên trong bầu tròn dính chất dạng vết màu trắng đục. Ngoài ra còn thu giữ của S: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, vỏ màu đen, bên trong lắp sim số: 0346.529.882;

Ngày 06/5/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Quốc K tại tổ dân phố số A G, phường B, thành phố Hải Phòng. Vật chứng thu giữ trong phòng trọ của K:

- 01 chiếc quần đùi màu đen, trong túi quần phía trước bên phải có 01 lọ thủy tinh màu nâu, cao 06cm, đường kính 03cm, nắp nhựa màu trắng, bên trong có 02 túi nilon kích thước (02 x 03)cm và (04 x 06)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M6, M7);

- 01 quần dài màu ghi có in chữ Lam T3, bên trong túi quần phía trước bên trái có 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,5 x 2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M5); 01 ống thủy tinh màu trắng dài 20cm, một đầu thẳng, một đầu uốn cong có bầu tròn, bên trong bầu tròn dính chất dạng vết màu nâu (kí hiệu M4); 30 vỏ túi nilon màu trắng cùng kích thước (02 x 02)cm;

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp nhựa màu trắng được đục 02 lỗ nhỏ, một lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu trắng, dài 25cm, lỗ còn lại gắn ống thủy tinh màu trắng dài 15cm, một đầu thẳng, một đầu được uốn cong có bầu tròn, bên trong bầu tròn dính chất dạng vết màu nâu (kí hiệu M3);

- 01 quần bò dài màu đen, bên trong túi quần phía trước bên phải có 01 túi nilon màu trắng kích thước (04 x 6,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M2);

- 01 quần bò màu xanh, bên trong túi quần phía trước bên phải có 01 túi nilon màu trắng kích thước (03 x 04)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1).

Ngoài ra còn thu giữ của K: một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh, bên trong lắp sim số 0793.298.585 và 600.000 đồng.

* Tại bản kết luận giám định số 464/KL-KTHS và số 466/KL-KTHS, ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận:

- Chất dạng vết màu trắng đục trong bầu tròn ống thuỷ tinh (ghi thu của D) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng: dạng vết không xác định được.

- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Vũ Văn C, Lê Công D, Nguyễn Xuân S và Nguyễn Hùng C1.

* Tại bản kết luận giám định số 550/KL-KTHS, ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận:

- Mẫu vật kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,826 gam;

- Mẫu vật kí hiệu M2 đến M7 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,836 gam; M3, M4 dạng vết không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Xuân S, Lê Công D và Lê Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Ngoài ra K còn khai: số ma tuý 02 lần bán cho S và ma tuý cất giấu tại nơi ở bị Công an thu giữ là của K; nguồn gốc K mua của những người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã tư N, Hải Phòng với tổng số tiền là 4.500.000 đồng, mục đích chia nhỏ bán kiếm lời, sử dụng. Các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Xuân S, Lê Công D khai nhận việc C rủ và cho S, D, Nguyễn Hùng C1 sử dụng ma túy C không yêu cầu mọi người phải đóng góp gì và không phải trả tiền cho C; quá trình sử dụng ma túy có Nguyễn Hùng C1 là bạn của C, C1 tự sử dụng ma túy không đưa mời ai không có hành vi giúp sức gì cho các bị cáo; bị cáo D đồng ý cho các bị cáo sử dụng ma túy tại nơi ở của bị cáo D không yêu cầu phải trả thù lao gì.

Người chứng kiến là Nguyễn Hùng C1, vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra có lời khai thể hiện nội dung: khoảng 17 giờ ngày 16/4/2025 Vũ Văn C rủ anh vào nhà Lê Công D, tại nhà D anh được C, D, S cho sử dụng ma túy cùng và anh đã cùng C, S, D sử ma túy 02 lần, lần đầu ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là S, lần thứ 2 ma túy do S đi mua từ tiền C đưa, sau khi sử dụng ma túy lần đầu xong anh xin "cóng" và được S cho nên khi lần sử ma túy lần thứ hai dụng cụ sử dụng ma túy là của bị cáo D; "cóng" anh xin được anh đã làm mất. Quá trình sử dụng ma túy, anh không giúp sức gì và không phải trả tiền cho C, S, D.

Người chứng kiến là anh Nguyễn Thanh B và anh Nguyễn Thừa P quá trình điều tra có lời khai thể hiện nội dung: anh Nguyễn Thanh B, anh Nguyễn Thừa P và bị cáo Lê Quốc K cùng đi làm thuê và cùng ở chung nhà trọ tại thôn A, xã B, thành

phố T, thành phố Hải Phòng. Sáng ngày 06/5/2025 các anh chứng kiến Công an kiểm tra chỗ ở của Lê Quốc K, chứng kiến vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của K đúng như cáo trạng mô tả. Việc K cất giấu ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy các anh không biết.

Tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có các tài liệu sau: Biên bản làm việc ngày 19/4/2025 đối với Vũ Văn C, Nguyễn Hùng C1, Nguyễn Xuân S, Lê Công D khi phát hiện dấu hiệu tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Biên bản khám xét nơi ở của Lê Công D, Biên bản khám xét nơi ở của Lê Quốc K, biên bản niêm phong tài liệu đồ vật bị tạm giữ, Bản ảnh vật chứng thu giữ khi thực hiện khám xét nơi ở của D, của K; lời khai của anh Bùi Thế H2; các tài liệu có nội dung thống nhất, phù hợp lời khai của các bị cáo, phù hợp lời khai của người chứng kiến, người làm chứng.

Tại bản cáo trạng số 4596/CT-VKSKV2 ngày 26/08/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh truy tố các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Xuân S, Lê Công D về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lê Quốc K về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội các bị cáo với đề nghị kết tội các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Xuân S, Lê Công D; riêng bị cáo Nguyễn Xuân S còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Công D được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Quốc K. Đề nghị xử phạt: bị cáo Vũ Văn C từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2025; bị cáo Nguyễn Xuân S từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2025; bị cáo Lê Công D từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2025; bị cáo Lê Quốc K từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù thời hạn tù tính từ 06/5/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp theo quy định.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Xuân S, Lê Quốc K đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phat; bị cáo Vũ Văn C, Lê Công D không nói gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Xuâng S1 và Lê Công D khai nhận hành vi tổ chức cho nhau và cho Nguyễn Hùng C1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Lê Công D vào ngày 16/4/2025, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp, thống nhất nhau; phù hợp lời tài liệu có trong hồ sơ vụ án: kết luận giám định ma túy; Lời khai của người làm chứng Nguyễn Hùng C1; tài liệu điều tra khác. Lời khai của bị cáo Lê Quốc K về hành vi 02 lần bán ma túy Nguyễn Xuân S vào ngày 15/4/2025, ngày 16/4/2025 và còn tàng trữ ma túy để bán, phù hợp lời khai của Nguyễn Xuân S, phù hợp biên bản kiểm tra khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma túy và lời khai người chứng kiến.

Trên cơ sở các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/4/2025, tại chỗ ở của Lê Công D thuộc tổ B, khu H, phường Y, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Văn C, Nguyễn Xuân S, Lê Công D có hành vi tổ chức cho nhau và tổ chức cho Nguyễn Hùng C1 sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine; số ma túy này do S mua của Lê Quốc K vào các ngày 15/4/2025 và 16/4/2025, tại khu vực phường B, thành phố Hải Phòng, với giá 1.000.000 đồng. Ngoài ra, K còn cất giấu trái phép 0,826 gam ma túy loại Ketamine và 2,836 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Xuân S, Lê Công D đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự

Hành vi của bị cáo Lê Quốc K đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do bị cáo K đã thực hiện tội phạm trước ngày Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025), nên áp dụng Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) quy định về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhẹ hơn so với Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2025), có lợi hơn cho người phạm tội, nên truy tố bị cáo K theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi phạm tội của các bị cáo đều có khung hình phạt tù từ 7 năm đến 15 năm, cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội về ma tuý, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Các bị cáo là người đã

trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma tuý đối với người sử dụng và biết được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng vì lối sống không có trách nhiệm với bản thân với xã hội, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Xuân S, Lê Công D phạm tội thuộc trường hợp phạm tội đối với nhiều người; bị cáo Lê Quốc K phạm tội 02 lần trở lên. Hành vi phạm tội của các bị cáo đều đã phạm vào tội rất nghiêm trọng, vì vậy cần xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Xuân S tại bản án số 43/2024/HS-ST ngày 29/05/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 15 tháng tù, ngày 28/01/2025 bị cáo chấp hành xong hình phạt, nên lần phạm tội này của bị cáo S thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo S bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Quốc K, ngày 04/3/2024 bị Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, bị cáo chưa chấp hành quyết định, xác định là tiền sự. Bị cáo Lê Công D có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, là người có công với Cách mạng, bị cáo D được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Vũ Văn C đã bị kết án và bị xử lý hành chính, bị cáo Lê Công D đã bị kết án, nhưng đã được xóa án tích và hết thời hạn xác định là tiền sự, nên bản án, quyết định xử lý hành chính đối với bị cáo Vũ Văn C, Lê Công D xác định là nhân thân của C, của D.

[5] Vai trò trong vụ án: các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Xuân S và Lê Công D đồng phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tính chất đồng phạm ở mức độ đơn giản. Bị cáo C là người khởi xướng, Công giữ vai trò đầu vụ, bị cáo S là người cung cấp ma túy, bị cáo D cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy nên vai trò của S và D ngang nhau và sau C.

Bị cáo Lê Quốc K phạm tội độc lập nên K phải chịu trách nhiệm độc lập về tội phạm bị cáo thực hiện.

[6] Đánh giá mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo, vai trò của các bị cáo, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng của từng bị cáo, HĐXX quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng.

[7] Về vật chứng: mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 464/KL-KTHS ngày 24/4/2025, phong bì số 550/KL-KTHS ngày 12/5/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy. 01 quần đùi màu đen; 01 quân dài màu ghi chữ chữa Lam Thạch; 01 quần bò màu đen; 01 quần bò màu xanh; 30 vỏ túi Nilon; 01 chai nhựa màu trắng có kích thước (2cm x 2cm); 01 chai nhựa màu trắng, nắp bằng nhựa

trắng được được đục 02 lỗ nhỏ, một lỗ có gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 25cm; 01 nắp chai nhựa màu trắng được đục 02 lỗ nhỏ, 01 bật lửa màu cam là đồ vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại nhãn hiệu REDMI XIAOMI thu giữ của bị cáo S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh thu giữ của bị cáo K; các bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy, xác định là vật dùng vào việc phạm tội, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

Bị cáo K bán 02 lần ma túy cho bị cáo S, K đã nhận của S số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng), đã thu được của K 600.000đồng (sáu trăm nghìn đồng), nên cần truy thu tiếp 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng) của K để nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Liên quan trong vụ án: đối với Nguyễn Hùng C1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đề nghị Công an tỉnh Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính; đối với người đàn ông mà K khai bán ma túy cho K quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*". Xử phạt bị cáo Vũ Văn C 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/4/2025.

2.Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/4/2025.

3.Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Công D phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*. Xử phạt bị cáo Lê Công D 7 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/04/2025.

4. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc K phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"*. Xử phạt bị cáo Lê Quốc K 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 06/05/2025.

5.Áp dụng điểm a,b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 464/KL-KTHS ngày 24/4/2025, phong bì số 550/KL-KTHS ngày 12/5/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q; 01 quần dùi màu đen; 01 quân dài màu ghi chữ chữa Lam Thạch; 01 quần bò màu đen; 01 quần bò màu xanh; 30 vỏ túi Nilon; 01 chai nhựa màu trắng có kích thước (2cm x 2cm); 01 chai nhựa màu trắng, nắp bằng nhựa trắng được được đục 02 lỗ nhỏ, một lỗ có gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 25cm; 01 nắp chai nhựa màu trắng được đục 02 lỗ nhỏ, 01 bật lửa màu cam.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu REDMI XIAOMI; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh và số tiền 600.000đồng (sáu trăm nghìn đồng)

(Hiện trạng toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 40/BB-THA ngày 15/09/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Quảng Ninh; theo phiếu nhập kho theo công văn số A1347/CV-CQCSĐT ngày 02/06/2025 tại Phòng giao dịch số 08 Kho bạc Nhà nước khu vực 3)

Truy thu của bị cáo Lê Quốc K số tiền 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

6.Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Xuân S, Lê Công D, Lê Quốc K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND khu vực 2- Quảng Ninh*
- *CQ CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh,*
- *CQTHA hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *Phòng PV 06;*
- *THA dân sự khu vực 2 - Quảng Ninh;*
- *Các bị cáo;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh*

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

Đặng Thị Minh Ngà